

Họ và tên:

Lớp:

LUYỆN TẬP CHUNG

Bài 1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:



Note

10kg = yến

50kg = yến

1 tạ = kg

1200kg = tạ

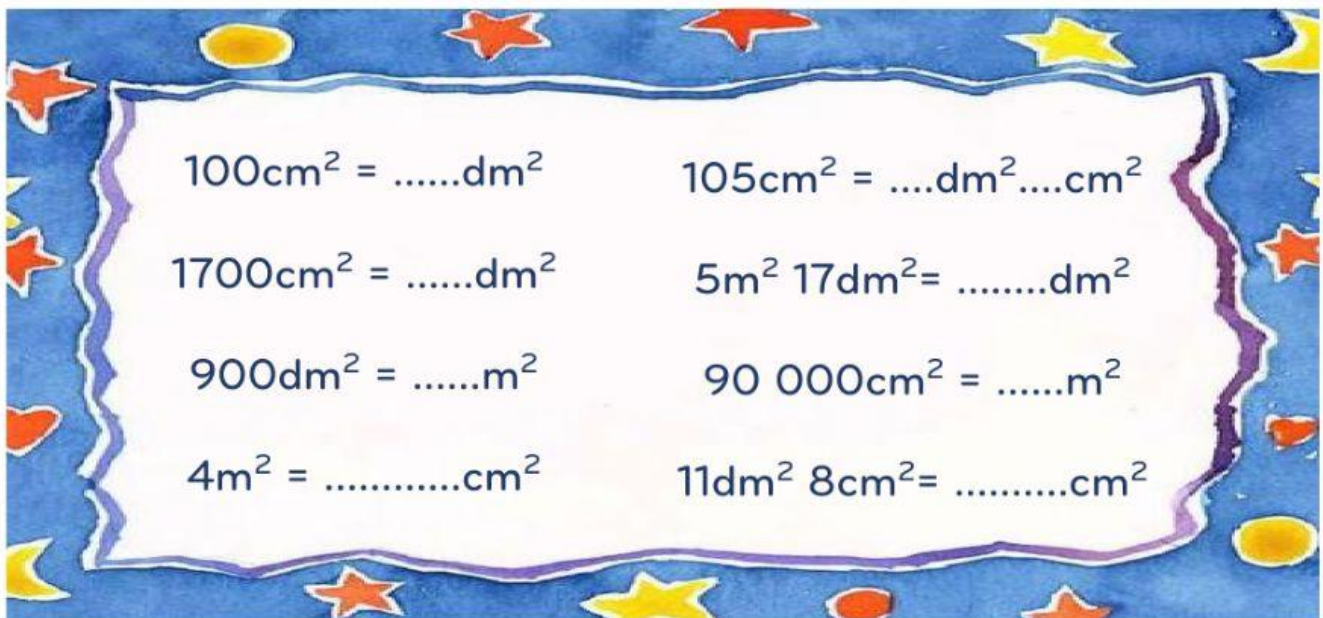


8000kg = tấn

3045kg = ... tấn kg

23 tấn = tạ

450 yến = tạ



$100\text{cm}^2 = \text{.....dm}^2$	$105\text{cm}^2 = \text{....dm}^2\text{....cm}^2$
$1700\text{cm}^2 = \text{.....dm}^2$	$5\text{m}^2\ 17\text{dm}^2 = \text{.....dm}^2$
$900\text{dm}^2 = \text{.....m}^2$	$90\ 000\text{cm}^2 = \text{.....m}^2$
$4\text{m}^2 = \text{.....cm}^2$	$11\text{dm}^2\ 8\text{cm}^2 = \text{.....cm}^2$

Bài 2. Đặt tính rồi tính:

$$268 \times 235$$

$$309 \times 207$$

Bài 3. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $2 \times 39 \times 5$

= (x) x

= x

=

b) $302 \times 16 + 302 \times 4$

= x (+)

= x

=

Bài 4. Tính nhẩm:

a) $14 \times 300 =$

b) $500 \times 700 =$

c) $21 \times 11 =$

d) $2 \times 75 \times 50 =$

e) $11 \times 47 =$

f) $340 \times 110 =$